# HƯỚNG DẪN

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2023; DỰ KIẾN HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2024

# *(Ban hành kèm theo Công văn số /TCKH ngày tháng năm 2023 của Phòng TCKH huyện)*

**PHẦN I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

Trên cơ sở tình hình, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, các Sở, ban ngành, đơn vị và địa phương tổ chức cập nhật, đánh giá và ước thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023 trên tất cả các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, quản lý. Nội dung đánh giá nêu rõ các công việc đã triển khai, kết quả đạt được 6 tháng và ước cả năm (*đặc biệt nêu rõ thành tựu nổi bật của năm 2023, phương pháp thực hiện mới,... đánh giá rõ nét kết quả đạt được các chỉ tiêu chủ yếu*), những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân khách quan, chủ quan để có biện pháp khắc phục. Trong đó:

- Các Sở, ban ngành, đơn vị đánh giá tình hình thực hiện theo mục tiêu đã xác định tại Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2023; Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 về phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 và các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, các văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (*trong đó báo cáo đầy đủ việc thực hiện các chỉ tiêu theo Phụ lục đính kèm*).

- Các địa phương đánh giá theo các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; các Nghị quyết Ban chấp hành Đảng bộ cấp huyện và Hội đồng nhân dân cấp huyện về Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023 (*trong đó: Ngoài việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của huyện, đề nghị đánh giá các chỉ tiêu được Sở Kế hoạch và Đầu tư giao tại Thông báo số 74/TB-SKHĐT ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023*).

***Các nội dung cần tập trung đánh giá bao gồm:***

**I. Kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém**

**1. Về kinh tế**

**a) Về tăng trưởng kinh tế**

Kết quả thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế và kết quả thực hiện một số chỉ tiêu phản ánh chất lượng tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm, trong đó đánh giá rõ các nhân tố tác động, ảnh hưởng, so sánh với kết quả thực hiện cùng kỳ năm trước và dự kiến kết quả thực hiện tăng trưởng kinh tế cả năm 2023.

**b) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng**

- Thu ngân sách (*chi tiết các khoản thu*); công tác quản lý thu, chống thất thu; thu hồi nợ đọng thuế; nỗ lực tăng thu ngân sách nhà nước năm 2023*.* Chi ngân sách (*chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên,...*); công tác điều hành chi ngân sách,... thực hiện các giải pháp về miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã được cấp có thẩm quyền ban hành trong thời gian qua nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người chịu tác động dịch Covid-19.

- Mở rộng hệ thống ngân hàng thương mại, tổ chức tín dung; kết quả triển khai thực hiện các biện pháp điều hành của Chính phủ và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chính sách tiền tệ; Tình hình triển khai các nhiệm vụ liên quan đến ngân hàng thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển - xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum; kết quả triển khai thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; cho vay hỗ trợ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; cho vay xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, phát triển sản phẩm chủ lực, khởi sự doanh nghiệp,... Tổng vốn huy động, tổng dư nợ (*ngắn hạn, trung và dài hạn*); tình hình nợ xấu.

**c) Đầu tư phát triển**

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội, bao gồm: vốn ngân sách nhà nước; vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư của khu vực dân cư và tư nhân; vốn đầu tư nước ngoài (bao gồm FDI); vốn huy động khác.

- Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; công tác giải ngân các nguồn vốn, bao gồm: nguồn kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 và nguồn vốn của kế hoạch vốn của các năm trước kéo dài; tình hình triển khai thực hiện các Chương trình MTQG (*bao gồm cả vốn sự nghiệp*); công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả. Công tác xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản...

- Công tác triển khai thực hiện tốt và quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án quan trọng trên địa bàn.

**d) Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực**

***- Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:***

+ Giá trị sản xuất nông nghiệp; tình hình sản xuất và thu hoạch vụ đông xuân 2022-2023; sản xuất vụ mùa 2023; công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với từng khu vực; kết quả thực hiện các chủ trương phát triển một số cây trồng *(cao su, cà phê, sâm Ngọc Linh và một số dược liệu quý, cây ăn quả, cây mắc ca,...)*; tình hình chuyển đổi ruộng đất ở những khu vực phân tán, dồn điền, đổi thửa (*những nơi có điều kiện*); phát triển nông nghiệp hàng hóa đi vào chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ; tình hình dịch bệnh và công tác phòng chống dịch, đặc biệt là dịch bệnh lở mồm long móng ở gia súc, dịch cúm gia cầm; công tác chống dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi; tình hình thực hiện các sản phẩm OCOP; thu hút nhà máy chế biến nông, lâm sản, trong đó có Nhà máy chế biến gỗ,...

+ Công tác trồng rừng; tình hình quản lý và bảo vệ rừng; tình trạng phá, đốt rừng làm nương rẫy, khai thác lâm sản trái phép; tình hình thực hiện đề án giao rừng, cho thuê rừng; công tác chăm sóc rừng nguyên liệu giấy phục vụ nhà máy bột giấy và giấy;...

+ Tình hình chăn nuôi (*số lượng đàn trâu, bò, lợn, gia cầm...; tổng sản lượng thịt các loại..., trong đó: chăn nuôi dự án bò sữa của Tập đoàn TH True Milk và các dự án chăn nuôi công nghệ cao...*); tình hình nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững ở các lòng hồ thủy điện, thủy lợi; phát triển cà hồi, cá tầm...

+ Công tác xây dựng nông thôn mới: Tổng số xã đạt chuẩn xã nông thôn mới; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/xã. Số thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; thôn thuộc xã đặc biệt khó khăn, biên giới đạt chuẩn thôn nông thôn mới....

***- Công nghiệp và Xây dựng:***

+ Giá trị sản xuất công nghiệp; chỉ số phát triển công nghiệp; kết quả sản xuất một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu; tình hình đầu tư, hoạt động của các cơ sở chế biến trên địa bàn; đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các khu công nghiệp, cum công nghiệp trên địa bàn tỉnh (*tỷ lệ lấp đầy, tình hình hoạt động các nhà đầu tư, doanh nghiệp,...*); việc khôi phục, phát triển các ngành nghề truyền thống; đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ, các dự án điện mặt trời, điện gió, *trong đó: Dự kiến trong năm có bao nhiều dự án điện hoàn thành đóng điện, sản lượng của các nhà máy dự kiến*,..; khai thác, quản lý khoáng sản; tỷ lệ số thôn có điện; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng điện; tình hình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh...

+ Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị; công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng; Công tác thanh tra, kiểm tra quản lý trật tự xây dựng, quản lý về vi phạm, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè,… lập lại trật tự đô thị…(*kết quả đạt được cụ thể đã thực hiện và ước thực hiện đến hết năm…*)

**- *Thương mại và Dịch vụ:***

+ Tốc độ tăng trưởng; tình hình thị trường và giá cả hàng hóa; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ; tình hình triển khai, khai thác các tuyến, điểm du lịch; doanh thu du lịch; số khách du lịch đến địa phương; hoạt động vận tải hàng hóa, hành khách...

+ Kết quả thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại, nhất là ở khu vực biên giới, cửa khẩu, lĩnh vực bán hàng đa cấp.

**đ) Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã**

- Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; công tác xúc tiến đầu tư; chương trình khởi nghiệp; Chỉ số PCI của tỉnh Kon Tum năm 2022;…

- Số dự án đã chấp thuận chủ trương (*tổng số dự án còn hiệu lực, trong đó số dự án hoàn thành đưa vào khai thác, số dự án đang triển khai, tổng mức vốn; số dự án được cấp mới trong năm, tổng mức vốn*). Tình hình triển khai thực hiện một số dự án của các nhà đầu tư, tập đoàn lớn đã thu hút được trong thời gian qua. Kết quả thu hồi các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định .

- Đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh. Tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập đến nay, tổng vốn đăng ký; số doanh nghiệp thành lập mới trong năm, số vốn đăng ký; số doanh nghiệp giải thể trong năm, số vốn giảm do giải thể.

- Triển khai thực hiện sắp xếp, đổi mới, thoái vốn gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.

- Tình hình hoạt động của hợp tác xã và kinh tế hợp tác; tổng số hợp tác xã; số hợp tác xã đã giải thể, số hợp tác xã đang hoạt động. Số hợp tác xã đã chuyển đổi theo Luật năm 2012. Tỷ lệ người dân tộc thiểu số tham gia trong hợp tác xã.

**e) Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:**

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai; Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh và công tác giao đất, thu hồi và cho thuê đất. Cấp phép và quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; việc thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, các dự án trên địa bàn tỉnh;...

- Triển khai nhiệm vụ phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2023 ở các ngành, các cấp. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó thiên tai; công tác chỉ đạo triển khai kịp thời các dự án di dời các hộ dân trong khu vực xung yếu tại các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt;

- Khắc phục và cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường ở những khu vực đông dân cư, khu vực có nhiều nhà máy, cơ sở sản xuất, chế biến;

- Đề án di dân, bố trí sắp xếp dân cư trên địa bàn tỉnh. Kết quả giải quyết các tồn đọng trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các công trình, dự án trên địa bàn.

**2. Văn hóa - xã hội**

**a) Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

- Hệ thống trường lớp học trên địa bàn tỉnh (*trong đó số được đầu tư nâng cấp, cải tạo hoặc xây mới trong năm; đầu tư trang thiết bị,...*);

- Tình hình huy động học sinh ra lớp; tình hình dạy và học các cấp học, bậc học; Kết quả triển khai công tác phổ cập giáo dục; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;

- Tình hình triển khai chương trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi;

- Đánh giá chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục của học sinh dân tộc thiểu số; tình trạng bỏ học của học sinh trên toàn tỉnh, trong đó học sinh là người dân tộc thiểu số;

- Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp trung học phổ thông học 2022-2023; kết quả học sinh đậu đại học, cao đẳng năm 2022-2023; công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông, …

- Công tác triển khai thực hiện và kết quả phát triển nguồn nhân lực theo Đề án “Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

**b) Chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

- Công tác đầu tư, nâng cấp, xây mới các bệnh viện, các trạm y tế xã; kết quả thực hiện chủ trương xã hội hóa lĩnh vực y tế; kết quả xây dựng xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã;

- Tình hình phòng, chống hiệu quả và giảm thiểu thiệt hại từ dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác như bệnh chân tay miệng, bệnh thủy đậu, bệnh quai bị, bệnh sởi, bệnh sốt rét, bệnh sốt xuất huyết...;

- Kết quả nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, tinh thần trách nhiệm và y đức của đội ngũ cán bộ y tế;

- Tình hình thực hiện chính sách mua thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng;

- Kết quả tình hình thanh tra, kiểm tra, xử lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Công tác kế hoạch hóa gia đình; tình hình triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm hạn chế sinh con thứ 3.

**c) Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo**

- Công tác đào tạo nghề, trong đó: thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn; Cho vay giải quyết việc làm; kết quả sử dụng số lao động tại chỗ đã được đào tạo;

- Kết quả thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum; bố trí việc làm cho sinh viên là người dân tộc thiểu số tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng...

- Tình hình triển khai thực hiện gói hỗ trợ của Chính phủ theo [Nghị quyết 68/NQ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-quyet-68-NQ-CP-2021-chinh-sach-ho-tro-nguoi-lao-dong-su-dung-lao-dong-gap-kho-khan-dich-COVID19-479816.aspx) về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do dịch COVID-19; Công tác cứu đói, cứu lạnh; chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo;...

- Công tác thực hiện Đề án giảm nghèo nhanh và bền vững; kết quả điều tra hộ nghèo; kết quả giảm hộ nghèo theo tiêu chí mới*;* tình hình thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững ở hai huyện nghèo Kon Plông, Tu Mơ Rông và xã, thôn trọng điểm đặc biệt khó khăn;

- Tình hình thực hiện các chính sách an sinh xã hội, thực hiện chính sách ưu đãi người có công, các gia đình chính sách; chăm sóc người cao tuổi; thực hiện bình đẳng giới; bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phát triển thanh niên,...

**c) Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học công nghệ**

- Kết quả triển khai thựchiện các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; Kết quả việc khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số, các di tích lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch;

- Thực hiện cuộc vận động "toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; Kết quả triển khai thực hiện NQTW 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

- Tình hình đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông;

- Đánh giá tình hình củng cố các liên đoàn, hội thể thao, tiến tới thành lập một số đội thể thao mà tỉnh có thế mạnh;

- Công tác tuyên truyền, các hình thức, nội dung tuyên truyển của các cấp, các ngành.

- Công tác thông tin, hạ tầng công nghệ thông tin; Mạng lưới bưu chính, viễn thông,…

- Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số; Thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh.

- Kết quả triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ theo chương trình của Trung ương, tỉnh (*trong đó, đánh giá cụ thể các dự án khoa học công nghệ đã hoàn thành trong năm, dự án đang triển khai,...*).

- Kết quả công tác tổ chức triển khai và chuyển giao ứng dụng các đề tài, dự án khoa học, công nghệ vào đời sống và sản xuất.

- Tình hình thực hiện các chương trình hỗ trợ khoa học và công nghệ cho các doanh nghiệp của tỉnh.

**3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

**a) Cải cách hành chính, cải cách tư pháp**

- Công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (*Kết quả:* *Số thủ tục hành chính; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia,..).*

- Chỉ số Hiệu quả Quản trị Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh Kon Tum; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

- Công tác tư pháp và cải cách tư pháp; xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm…

- …

**b) Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

- Thực hiện rà soát về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện;

- Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

- Thực hiện Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 13/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ giai đoạn 2015 – 2021;

- Công tác đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

**c) Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

- Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Kết quả giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, các vụ việc tồn đọng trên địa bàn;

- Kết quả thanh tra công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; quản lý sử dụng tài sản công; xây dựng cơ bản; đất đai; tuyển dụng, bố trí và sử dụng công chức, viên chức và các tiêu cực khác tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí theo Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21-12-2012 của Ban Bí thư Trung ương.

**d) Quốc phòng, an ninh và đối ngoại, hội nhập**

- Đánh giá kỹ tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ***(có số liệu cụ thể);***

- Công tác đảm bảo an ninh nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh biên giới, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và hoạt động xâm nhập qua biên giới, cửa khẩu;

- Công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm;

- Đánh giá kỹ tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn ***(có số liệu cụ thể);***

- Kết quả tình hình triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát và việc xử lý về tải trọng các phương tiện trên đường bộ; an toàn giao thông;

- Kết quả công tác bồi dưỡng hoặc phối hợp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch đã được phê duyệt;

- Tình hình thực hiện công tác diễn tập khu vực phòng thủ trên địa bàn tỉnh;

- Đoàn ra, đoàn vào;

- Quản lý viện trợ phi chính phủ nước ngoài; NGO;

- Công tác phân giới cắm mốc, tôn tạo và tăng dày mốc quốc giới;

- Tình hình hợp tác phát triển trong khu vực tam giác phát triển ba nước Campuchia – Lào – Việt Nam;tỉnh Ubon Ratchathani, Thái lan....

**\* Đánh giá chung**

Tập trung đánh giá kết quả đạt được, phân tích nguyên nhân khách quan, chủ quan của những tồn tại, hạn chế và biện pháp khắc phục trong những tháng cuối năm.

**III. Nguyên nhân**

1. Các nguyên nhân của thành công, gồm nguyên nhân khách quan và chủ quan.

2. Các nguyên nhân của hạn chế, gồm nguyên nhân khách quan và chủ quan.

**PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2024**

**I. Bối cảnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024** *(dự báo những những thuận lợi, khó khăn khi bước vào kế hoạch năm 2024)*

**1. Tình hình quốc tế và trong nước.**

**2. Tình hình trong tỉnh.**

**II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**1. Mục tiêu tổng quát**

**2. Nhiệm vụ trọng tâm**

**3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

***1. Về kinh tế***

- Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng; Khu vực Dịch vụ.

- GRDP bình quân đầu người.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ (*trong đó vốn đầu tư khu vực tư nhân*).

- Thành lập mới doanh nghiệp.

- Giá trị xuất khẩu.

- Diện tích cây ăn quả trồng mới ...... ha; diện tích cây Mắc Ca trồng mới ....... ha; diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới ..... ha; các cây dược liệu khác trồng mới ...... ha.

- Xây dựng thêm sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm quốc gia.

- Tổng đàn bò; trong đó bò sữa.

- Trồng mới diện tích rừng; tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*).

- Phấn đấu có thêm xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh.

- Phấn đấu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tăng .... so với năm 2023.

***2. Về văn hóa-xã hội và môi trường***

- Dân số trung bình năm 2024 .

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo; trong đó đào tạo nghề.

- Giải quyết việc làm tăng thêm trong năm.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2021-2025 giảm; riêng các huyện nghèo giảm.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề.

- Tỷ lệ trường mầm non, số trường tiểu học, số trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

- Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã).

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi còn.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa; tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa.

- Tỷ lệ hộ gia đình ở đô thị sử dụng nước sạch.

- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất.

- Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường;

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường.

***3. Về quốc phòng, an ninh:***

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

- Tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội giảm.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP *(Cơ cấu các nội dung của nhiệm vụ, giải pháp thực hiện theo mục I, phần thứ nhất)***.

Các sở, ban ngành và địa phương căn cứ đặc thù lĩnh vực quản lý của ngành, lĩnh vực và địa phương mình để nghiên cứu, cụ thể hóa các định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Riêng Ủy ban nhân dân huyện Đăk Glei căn cứ nội dung hướng dẫn nêu trên để hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã Mường Hoong, Ngọc Linh đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn, phù hợp với mục tiêu, tiến độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển được xác định tại Kế hoạch số 08-KH/TCT262 ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tổ công tác 262 về giúp đỡ các xã Mường Hoong, Ngọc Linh, huyện Đăk Glei phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022-2025./.